

TÀI LIỆU TOÁN BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 5

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 7

(ĐỀ THI HỌC BỔNG NGÔI SAO 2024 - 2025)

Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

I. ĐIỀN ĐÁP SỐ (10 điểm, mỗi câu 1 điểm): Học sinh chỉ ghi đáp án vào giấy thi, không cần giải thích.

Bài 1. Tính: $123,4 + 1754 + 146,6$

Bài 2. Tìm x , biết: $x \times 2 + \frac{3}{4} = 1$

Bài 3. 15 người làm xong công việc trong 10 ngày. Hỏi muốn hoàn thành công việc trong 5 ngày thì cần bao nhiêu người?

Bài 4. Tìm hai số, biết tổng của chúng là 104 và 5 lần số bé bằng 3 lần số lớn.

Bài 5. Cho hình lập phương có diện tích toàn phần là 294 cm^2 . Tính độ dài cạnh của hình lập phương đó.

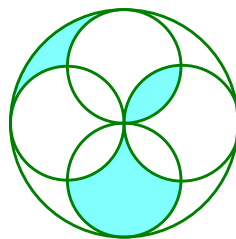
Bài 6. Cho các chữ số 1; 2; 3; 4; 5. Hỏi có bao nhiêu số tự nhiên có 3 chữ số khác nhau có thể tạo thành?

Bài 7. Minh viết các số tự nhiên liên tiếp từ 1. Khi viết xong, Minh thấy mình đã viết được 207 chữ số. Hỏi Minh đã viết bao nhiêu số?

Bài 8. Nếu mở 2 vòi nước chảy vào một bể không có nước mất 4 giờ đầy bể. Biết nếu mở vòi 1 chảy riêng thì sau 12 giờ đầy bể. Hỏi nếu vòi 2 chảy một mình thì mất bao nhiêu giờ thì đầy bể?

Bài 9. Biết tổng của một số tự nhiên và một số thập phân là 7,15. Nếu dịch chuyển dấu phẩy của số thập phân sang bên phải 1 hàng, thì tổng mới là 26,5. Tìm số thập phân.

Bài 10. Tìm tổng diện tích các phần tô đậm. Biết diện tích của mỗi hình tròn nhỏ bằng nhau và bán kính hình tròn nhỏ là 10cm.



II. TỰ LUẬN (tổng 5 điểm): Học sinh trình bày bài giải chi tiết vào giấy thi

Bài 11. Một cửa hàng nhân ngày khuyến mãi giảm giá 30% so với giá bán. Hỏi nếu chiếc áo giá 300 000 đồng sau khi giảm giá thì người mua phải trả bao nhiêu tiền?

Bài 12. Chiều dài đáy bé AB là 12cm. Đáy lớn là 15cm. Chiều cao bằng một nửa đáy bé AB.
Hỏi

a) Tính diện tích hình thang ABCD.

b) Nối A với C. Lấy điểm M sao cho $AM = \frac{1}{3} AC$. Nối D với M. Tính diện tích hình tam giác MCD.

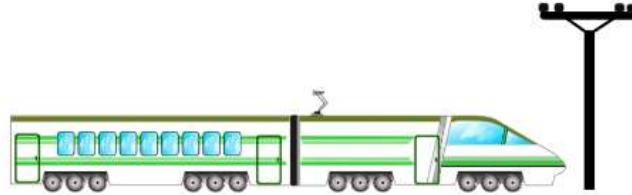
Bài 13. Có 63 đội chia 16 bảng. Trong đó có 15 bảng 4 đội và 1 bảng 3 đội. Đá vòng tròn 1 lượt vòng bảng, mỗi bảng chọn 2 đội vào vòng trong. Vòng trong loại trực tiếp (không có lượt đi, lượt về). Đá tới khi 2 đội vào chung kết. Hỏi có bao nhiêu trận đấu diễn ra.

TÀI LIỆU TOÁN BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 5
CHUYỂN ĐỘNG CỦA VẬT CÓ CHIỀU DÀI ĐÁNG KỂ
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

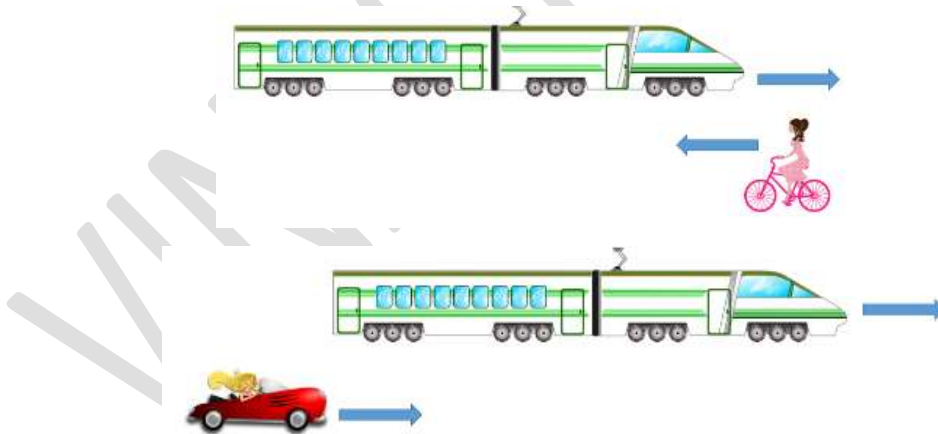
- Chuyển động qua cầu quãng đường chuyển động từ khi vào cầu đến khi ra khỏi cầu bằng chiều dài cầu cộng với chiều dài tàu.



- Chuyển động qua cột điện coi là chuyển động cùng chiều hoặc ngược chiều mà khoảng cách tính từ đầu tàu đến cột điện.



Đoàn tàu chạy qua 1 xe đi cùng chiều, ngược chiều



Bài toán 1. Một người đứng chỗ chắn đường nhìn thấy đoàn tàu chạy ngang qua mặt mình hết 20 giây. Cũng với vận tốc đó, đoàn tàu chạy qua một cây cầu dài 450m hết 65 giây. Tính chiều dài và vận tốc đoàn tàu.

Bài toán 2. Một đoàn tàu hỏa dài 200m chạy với vận tốc 20km/giờ qua một cây cầu. Từ lúc tàu chạm lên cầu đến khi toa cuối cùng qua hết cầu hết 3 phút. Hỏi cây cầu dài bao nhiêu mét ?

Bài toán 3. Xe lửa dài 195m chạy lướt qua người đi xe đạp ngược chiều trong 15 giây. Biết vận tốc của xe đạp là 10,8km/giờ. Tính vận tốc của xe lửa.

Bài toán 4. Người lái xe ô tô đi với vận tốc 45km/giờ vượt qua xe lửa đi cùng chiều trong 50 giây. Xe lửa đi với vận tốc 36km/giờ. Tính chiều dài của xe lửa.

Bài tập

Câu 1. Một đoàn tàu dài 150m lướt qua một cái cột điện mất 12 giây. Hỏi với vận tốc đó, trong 1,5 giờ tàu đi được quãng đường dài bao nhiêu ki-lô-mét?

Câu 2. Một tàu hoả chạy qua một cột điện hết 12 giây. Cùng vận tốc ấy, tàu chạy qua một cái cầu dài 500m hết 62 giây. Tính vận tốc của tàu.

Câu 3. Một đoàn tàu hỏa dài 200m lướt qua một người đi xe đạp ngược chiều với tàu hết 12 giây. Tính vận tốc của tàu. Biết vận tốc của xe đạp là 18km/giờ.

Câu 4. Một ô tô gặp một xe lửa chạy ngược chiều. Một hành khách ngồi trên ô tô thấy từ lúc đầu tàu đến toa cuối của xe lửa chạy qua khỏi mắt mình mất 7 giây. Tính xem mỗi giờ xe lửa đi được bao nhiêu ki-lô-mét, biết xe lửa có chiều dài là 196m và trung bình 1 phút ô tô đi được 960m.